

Bản án số 113/2018/HSST
Ngày 27.11.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiền
2. Bà Huỳnh Thị Lệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2018/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L - Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1981 tại Quảng Nam; nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Lang thang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (*Sinh năm 1952*) và bà Trần Thị B (*Sinh năm 1956*); có vợ là Nguyễn Thị Y (*Đã ly hôn*) và 02 con (*Sinh năm 2008 và 2012*); tiền án: Ngày 02 tháng 3 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; tiền sự: Chưa; bị bắt, tạm giam ngày 19 tháng 9 năm 2018, (*Có mặt*).

* *Bị hại:* Chị Lương Thị Thu T - Sinh năm 1995; nơi ĐKNKTT: Khối I, thị trấn Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: K34/42 A, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Thành D- Sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ 23, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

2. Ông Nguyễn Văn D - Sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 23, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, *(Vắng mặt, không có lý do)*.

3. Anh Nguyễn Ngọc V - Sinh năm 1970; nơi cư trú: 30 N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, *(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17 tháng 9 năm 2018, sau khi chơi game xong, Nguyễn Văn L đi quanh khu vực kiệt 34 đường A, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến dãy phòng trọ tại K34/42 A, L phát hiện phòng trọ của chị Lương Thị Thu T không đóng cửa nên vào lấy 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, trong lúc chị T đang ở trong phòng vệ sinh. L cất giấu tài sản vào trong người rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp tài sản, L mang máy tính xách tay đến cầm cho anh Nguyễn Thành T lấy 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* tại hiệu cầm đồ Thiên Di (- Số 582 T, quận Liên Chiểu) và mang điện thoại di động đến Cửa hàng điện thoại di động Lan V (- Số 30 N, quận Liên Chiểu) bán cho anh Nguyễn Ngọc V được 500.000đ *(Năm trăm ngàn đồng)*. Số tiền này, L sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận số 97/KL-HĐĐG ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND quận Liên Chiểu kết luận giá trị sử dụng còn lại của máy tính xách tay màu đen, hiệu Toshiba là 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime là 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Tang vật tạm giữ:

- 01 *(Một)* Giấy biên nhận ghi ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Cửa hàng điện thoại di động Lan V và 01 *(Một)* Giấy biên nhận cầm đồ số 0000477 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Hiệu cầm đồ Thiên Di, do Nguyễn Văn Lợi giao nộp.

- 01 *(Một)* máy tính xách tay hiệu Toshiba do anh Nguyễn Thành T giao nộp và 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 do anh Nguyễn Ngọc V giao nộp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 70/CSDT trả lại máy tính xách tay và điện thoại di động cho chị T.

Về dân sự: Bị hại - chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Thành T và anh Nguyễn Ngọc V không yêu cầu L bồi thường số tiền đã nhận.

Tại Bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu quan điểm giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục quy trữ trong hồ sơ 01 Giấy biên nhận ghi ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Cửa hàng điện thoại di động Lan V và 01 Giấy biên nhận cầm đồ số 0000477 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Hiệu cầm đồ Thiên Di, tuyên truy thu của bị cáo số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

L nói sau cùng của bị cáo: Đã nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái, hứa không tiếp tục vi phạm; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại K34/42 A, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn L đã trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba trị giá 2.000.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime trị giá 1.500.000đ của chị Lương Thị Thu T. Tổng giá trị tài sản L chiếm đoạt của chị T là 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*).

L nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã thu thập được. Hội đồng xét xử kết luận:

Hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có trình độ học vấn, nhưng không tu chí lao động, lại nghiện game, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là để có tiền chơi game. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo. Vừa hết thời gian thử thách là bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử sẽ quyết định cho bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Bản án số 17/2017/HSSST ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, đến nay chưa được xóa. Do vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 21 tháng 9 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 70/CSĐT trả lại 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime cho chị T nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 Giấy biên nhận ghi ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Cửa hàng điện thoại di động Lan V và 01 Giấy biên nhận cầm đồ số 0000477 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Hiệu cầm đồ Thiên Di, do Nguyễn Văn Lợi giao nộp, là chứng cứ trong vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục quy trữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Đối với số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) bị cáo bán tài sản trộm cắp có được là tiền thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử cần tuyên truy thu, sung quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - chị T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường. Anh Nguyễn Thành T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền

1.500.000đ. Anh Nguyễn Ngọc V không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000đ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Đối với anh Nguyễn Thành T có hành vi cầm cố máy tính xách tay và anh Nguyễn Ngọc V có hành vi mua điện thoại do L trộm cắp mà có, tuy nhiên, anh T và anh V không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên tiếp tục quy trữ trong hồ sơ vụ án 01 Giấy biên nhận ghi ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Cửa hàng điện thoại di động Lan V và 01 Giấy biên nhận cầm đồ số 0000477 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Hiệu cầm đồ Thiên Di, do Nguyễn Văn Lợi giao nộp.

3. Tuyên truy thu của bị cáo L số tiền thu lợi bất chính 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy